**TỶ LỆ VÀ MỘT SỐ YẾU TỐ LIÊN QUAN NHIỄM NẤM HUYẾT BỆNH VIỆN**

**TẠI KHOA HỒI SỨC NGOẠI BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG**

**Trần Minh Điển\*, Phạm Hồng Sơn\*, Phạm Văn Mạnh\*\***

**TÓM TẮT[[1]](#footnote-1)**

**Mục tiêu:** Xác định tỷ lệ và một số yếu tố liên quan đến nhiễm trùng huyết bệnh viện do nấm Candida ở trẻ em có can thiệp phẫu thuật tại Bệnh viện Nhi Trung ương. **Đối tượng và phương pháp:** Nghiên cứu mô tả hồi cứu nhiễm nấm huyết bệnh viện trên bệnh nhân hồi sức sau phẫu thuật. Thời gian từ 01/01/2012 đến 30/06/2014. Bệnh nhân sau phẫu thuật nhiễm nấm Candida qua cấy máu sau 48 giờ nhập khoa hồi sức. Nhóm tham chiếu được lấy 1 bệnh nhân không nhiễm nấm trước và sau bệnh nhân nghiên cứu. Các biến nghiên cứu bao gồm: đặc điểm bệnh nhân phẫu thuật, các thủ thuật xâm nhập mạch máu, các thủ thuật hồi sức, can thiệp điều trị nội khoa. **Kết quả:** Tỷ lệ bệnh nhân sau phẫu thuật cần điều trị hồi sức mắc nhiễm nấm huyết bệnh viện là 1,6% (56/3489 bệnh nhân). Các yếu tố liên quan đến nhiễm nẫm huyết được xác định là: Tỷ lệ đặt Catheter TMTT cao hơn, thời gian lưu Catheter TMTT nhóm nhiễm nấm huyết dài hơn nhóm tham chiếu có ý nghĩa thống kê (p<0,05 và p=0,004). Tỷ lệ bệnh nhân phải can thiệp nội khí quản cao hơn, số ngày đặt NKQ và thở máy của bệnh nhân nhiễm nấm huyết dài hơn so nhóm tham chiếu có ý nghĩa thống kê (p<0,001). Thời gian dùng Cephalosphorin III, Aminozid nhóm nhiễm nấm huyết dài hơn nhóm tham chiếu, có ý nghĩa thống kê (p = 0,021 và p = 0,009). **Kết luận:** Tỷ lệ bệnh nhân sau phẫu thuật cần điều trị hồi sức mắc nhiễm nấm huyết bệnh viện là 1,6%. Các yếu tố liên quan gồm: đặt catheter TMTT (tỷ lệ đặt và thời gian lưu); can thiệp đặt NKQ (tỷ lệ đặt và thời gian lưu ống NKQ, thở máy); sử dụng kháng sinh Cephalosporin thế hệ III, Aminozid kéo dài.

***Từ khóa:*** nhiễm nấm huyết bệnh viện, sau phẫu thuật, yếu tố nguy cơ.

**SUMMARY.**

**RISK FACTORS RELATED TO CANDIDEMIA IN SURGICAL INTENSIVE CARE UNIT**

**OF VIET NAM NATIONAL HOSPITAL**

**OF PEDIATRICS**

**Objective:** Determine the rate and factors related to candidemie in Surgical Intensive Care Unit at National Hospital of Pediatrics. **Subjects and Methods:** Retrospective descriptive study of Candidemia in patients after surgery, from 01/01/2012 to 30/06/2014. The variables studied included: patient characteristics surgery, and invasive procedures and intensive care procedures, medical treatment interventions. **Results:** The rate of patients suffer from candidemie after surgery is 1.6% (56/3489). Factors related to blood fungal infections were identified as: Percentage, length placed central veinous catheter of candidemie was higher than reference group, statistically significant (p <0.05 and p = 0.004). The days intubation and mechanical ventilation of candidemie is higher, longer than reference group, statistically significant (p <0.001). Duration of administration Cephalosphorin 3rd, Aminozid of fungal blood group was longer than reference group, with statistical significance (p = 0.021 and p = 0.009). **Conclusions:** The rate of patients suffer from candidemie after surgery is 1.6%. The relevant factors include: central veinous catheter; days intubation and ventilation; duration of administration Cephalosphorin 3rd, Aminozid.

***Keywords:*** Candidemia due to nosocomical infection, post-operation, risk factors

1. [↑](#footnote-ref-1)